TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC N - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 116/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2025/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ty C, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: Số C, ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp. Địa chỉ liên hệ: Số I, Tổ F, ấp Đ, xã N, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Văn Công T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số C, ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Ty C và anh Văn Minh T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Ty C và anh Văn Minh T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ty C và anh Văn Minh T1 thống nhất:

- Đối với con chung tên A Pu Sa M, sinh ngày 21/3/2007 đã đủ tuổi trưởng thành, đủ năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Thống nhất giao 02 (hai) con chung tên Sa Pi R, sinh ngày 18/6/2008 và Văn Thị A, sinh ngày 27/9/2017 cho chị T2 Cá trực tiếp nuôi dưỡng.

- Văn Minh T1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Ty C và anh Văn Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Ty C và anh Văn Minh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Ty C tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003662 ngày 07/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Ty C được nhận lại 150.000 đồng.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực N -Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã N, tỉnh An Giang (GCNKH số 204, ngày 24/11/2011 của UBND xã Q, H. A, T. An Giang);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Q).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Kim Xuyến